

Số: /2025/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG TƯ
quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ
năng lực ngoại ngữ của nước ngoài

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài, bao gồm: Đối tượng liên kết tổ chức thi; chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài; bảo đảm an toàn, chất lượng trong liên kết tổ chức thi; trách nhiệm bảo đảm an toàn, chất lượng trong liên kết tổ chức thi và trách nhiệm của các cơ quan quản lý.

2. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Cơ sở giáo dục, đào tạo hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực giáo dục tại Việt Nam (sau đây gọi là cơ sở tổ chức thi tại Việt Nam);

b) Cơ quan, tổ chức, cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ được thành lập và hoạt động hợp pháp ở nước ngoài (sau đây gọi là cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài);

c) Các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đơn vị cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài* là cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài có trách nhiệm và thẩm quyền cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

2. *Đơn vị liên kết tổ chức thi* là cơ sở tổ chức thi tại Việt Nam có thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác với cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài, chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam.

3. *Đơn vị phối hợp tổ chức thi* là cơ sở tổ chức thi tại Việt Nam có văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác với đơn vị liên kết tổ chức thi để bảo đảm một hoặc một số việc: đăng ký dự thi, cung cấp địa điểm, cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ nhân sự.

Điều 3. Đối tượng liên kết tổ chức thi

Đối tượng liên kết tổ chức thi là các bên liên kết, gồm:

1. Bên Việt Nam là đơn vị liên kết tổ chức thi quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư này.

2. Bên nước ngoài là đơn vị cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư này hoặc cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài được đơn vị cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài ủy quyền hoặc cho phép tổ chức thi cấp chứng chỉ.

Điều 4. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài

1. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài là văn bản xác nhận kết quả thi năng lực ngoại ngữ do đơn vị cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài cấp cho người dự thi. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài không phải là chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài không bao gồm chứng chỉ đánh giá năng lực học tập các môn học khác bằng tiếng nước ngoài hoặc chứng chỉ đánh giá năng lực trong lĩnh vực chuyên môn để hành nghề bằng tiếng nước ngoài.

3. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài được công nhận hợp pháp ở nước sở tại khi được cơ quan có thẩm quyền của nước đó cho phép tổ chức thi cấp chứng chỉ; hoặc được sử dụng để xét duyệt hồ sơ nhập cư, nhập quốc tịch, cấp thị thực nhập cảnh cho công dân các nước có nhu cầu định cư, làm việc, nghiên cứu, học tập, công nhận đạt chuẩn đầu vào, đầu ra trong chương trình đào tạo đối với sinh viên quốc tế tại nước sử dụng ngôn ngữ được thi cấp chứng chỉ là ngôn ngữ chính thức.

4. Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài có giá trị sử dụng phổ biến trên thế giới khi được nhiều nước công nhận hoặc sử dụng theo quy định tại khoản 3 Điều này hoặc được tổ chức thi cấp chứng chỉ tại nhiều nước trên thế giới.

5. Việc phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài không bao gồm việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ năng lực ngoại

ngữ đó tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Điều 5. Bảo đảm an toàn, chất lượng trong liên kết tổ chức thi

Việc thực hiện liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam phải bảo đảm an toàn, chất lượng, cụ thể như sau:

1. Tuân thủ đúng quy định của bên nước ngoài về các nội dung:

a) Công tác tổ chức thi: bảo mật đề thi; quy trình tổ chức thi, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm tổ chức thi; đội ngũ cán bộ quản lý, coi thi, chấm thi, nhân viên, hỗ trợ, kỹ thuật viên và các nội dung khác;

b) Việc quản lý thu, chi; lưu trữ hồ sơ; trách nhiệm giải trình;

c) Quy định khác của cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài (nếu có).

2. Xác định rõ và bảo đảm thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của các bên liên kết, đơn vị phối hợp tổ chức thi (nếu có), đội ngũ cán bộ quản lý, coi thi, chấm thi, hỗ trợ, kỹ thuật viên trong công tác tổ chức thi, cấp chứng chỉ; trách nhiệm và quyền hạn của người dự thi.

3. Có quy định về cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ nhân sự và có biện pháp phòng chống gian lận trong toàn bộ quá trình tổ chức thi; bảo đảm thực thi đầy đủ quy định phòng chống gian lận trong toàn bộ quá trình tổ chức thi; không để xảy ra thi hộ và các hình thức gian lận khác.

4. Tổ chức thi an toàn, nghiêm túc; công bằng, khách quan trong việc đánh giá giữa các kỳ thi, giữa các thí sinh; không để xảy ra tình trạng lộ, lọt đề thi.

Điều 6. Trách nhiệm bảo đảm an toàn, chất lượng trong liên kết tổ chức thi

1. Trách nhiệm chung của các bên liên kết

a) Tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài bảo đảm an toàn, chất lượng theo đúng đề án được phê duyệt; không để xảy ra gian lận, thi hộ. Trường hợp có sự thay đổi so với đề án được phê duyệt, các bên liên kết báo cáo bằng văn bản về cơ quan có thẩm quyền để xem xét, quyết định điều chỉnh;

b) Thực hiện trách nhiệm của các bên liên kết theo quy định của Chính phủ về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; trách nhiệm bảo đảm quyền và lợi ích của người dự thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài;

c) Bảo đảm quyền bảo vệ dữ liệu cá nhân của thí sinh và người tham gia tổ chức thi. Tuyệt đối không để lộ, lọt; không sử dụng dữ liệu sinh trắc học của người dự thi ngoài mục đích phòng chống gian lận, thi hộ.

2. Trách nhiệm của đơn vị cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài

a) Bảo đảm tổ chức thi công khai, an toàn, nghiêm túc, khách quan, đánh giá đúng năng lực ngoại ngữ của người dự thi, tuân thủ đúng quy định của cơ sở đánh giá năng lực ngoại ngữ nước ngoài;

b) Bảo mật đề thi; bảo đảm công bằng, khách quan trong việc đánh giá giữa các kỳ thi, giữa các thí sinh; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng lộ, lọt đề thi;

c) Phối hợp với đơn vị liên kết tổ chức thi để bảo đảm việc công khai các thông tin liên quan đến liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ trên trang thông tin điện tử và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin; bảo đảm quyền và lợi ích của người dự thi;

d) Cung cấp đầy đủ, rõ ràng cách thức tra cứu kết quả thi; chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý các thắc mắc của người dự thi về quyền dự thi, kết quả thi, cấp chứng chỉ; chịu trách nhiệm xác minh kết quả thi, cấp chứng chỉ khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Trách nhiệm của đơn vị liên kết tổ chức thi

a) Công khai bằng tiếng Việt và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị liên kết tổ chức thi ngay sau có quyết định phê duyệt, gia hạn, điều chỉnh và cập nhật trong quá trình thực hiện. Thông tin công khai gồm: Các quyết định của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn, chấm dứt liên kết; thông tin về chứng chỉ được phê duyệt liên kết tổ chức thi: tên, mẫu, thời hạn cấp chứng chỉ, giá trị và phạm vi sử dụng của chứng chỉ trên thế giới và tại Việt Nam; lịch thi (bao gồm thời gian, địa điểm thi); quy trình đăng ký dự thi, quy trình tổ chức thi; quy chế hoặc quy định về việc tổ chức thi, đề thi mẫu; quyền hạn và trách nhiệm của người dự thi; lệ phí thi, các loại phí khác (nếu có); cách thức tra cứu kết quả thi; số điện thoại, email, đường dây nóng (nếu có) để tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan, bảo đảm quyền và lợi ích của người dự thi;

b) Chịu trách nhiệm trong việc tổ chức thi và giám sát, kiểm tra quá trình tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại các địa điểm thi được phê duyệt bảo đảm an toàn, chất lượng, nghiêm túc, khách quan;

c) Lưu trữ hồ sơ về hoạt động liên kết tổ chức thi, cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài. Chịu trách nhiệm xác minh chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài đối với chứng chỉ cấp cho người dự thi tại các địa điểm thi được phê duyệt. Kịp thời cung cấp các tài liệu liên quan đến việc tổ chức thi, cấp chứng chỉ; minh chứng về việc tổ chức thi an toàn, chất lượng, không có gian lận khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

d) Tiếp nhận, xử lý các vướng mắc liên quan đến chứng chỉ và người dự thi; các phản ánh, kiến nghị liên quan đến công tác tổ chức thi, cấp chứng chỉ;

đ) Thực hiện chế độ báo cáo và cập nhật cơ sở dữ liệu về liên kết tổ chức thi, cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ với nước ngoài theo quy định của Chính phủ. Các thông tin cập nhật cơ sở dữ liệu theo mẫu tại Phụ lục của Thông tư này. Việc cập nhật cơ sở dữ liệu thực hiện trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hằng năm.

4. Trách nhiệm của đơn vị phối hợp tổ chức thi

a) Phối hợp với đơn vị liên kết tổ chức thi để bảo đảm an toàn, chất lượng của việc tổ chức thi theo thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác với đơn vị liên kết tổ chức thi;

b) Thực hiện các trách nhiệm quy định tại điểm a, điểm d khoản 3 Điều này trong trường hợp đảm nhiệm việc đăng ký dự thi và bảo đảm quyền và lợi ích của người đăng ký dự thi.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài theo quy định của Chính phủ; công bố công khai và cập nhật trên trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo danh sách các đơn vị được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn, chấm dứt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quản lý hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài trên địa bàn theo quy định của Chính phủ; công bố công khai và cập nhật trên trang thông tin điện tử danh sách các đơn vị được phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn, chấm dứt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài trên địa bàn.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong việc quản lý, kiểm tra hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài trên địa bàn, xử lý vi phạm (nếu có); hướng dẫn các bên liên kết thực hiện các quy định tại Điều 6 Thông tư này.

Điều 8. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày *12* tháng *10* năm 2025.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng, Thủ trưởng đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Như Điều 8;
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục QLCL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Minh Sơn

Hoàng Minh Sơn

Phụ lục

**MẪU VĂN BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN CẬP NHẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU
CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VỀ LIÊN KẾT TỔ CHỨC THI
CẤP CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ CỦA NƯỚC NGOÀI**

(Kèm theo Thông tư số **16** /2025/TT-BGDĐT
ngày **27** tháng **8** năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

.....(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày tháng năm

V/v cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu về liên kết
tổ chức thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ của nước ngoài

Kính gửi:(2).....

Thực hiện quy định của Chính phủ, ... (1)... báo cáo cập nhật về công tác liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài như sau:

1. Thông tin chung:

a) Các chứng chỉ được phê duyệt liên kết tổ chức thi.....(3).....

b) Số địa điểm được phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ nước ngoài:

- ... (4)... :(5)....., trong đó: Phê duyệt lần đầu:; Điều chỉnh, bổ sung lần 1: ; ...; Điều chỉnh, bổ sung lần n:

- ... (4)... :(5)..... trong đó: Phê duyệt lần đầu:; Điều chỉnh, bổ sung lần 1: ; ...; Điều chỉnh, bổ sung lần n:

c) Số, ký hiệu ngày ban hành các Quyết định phê duyệt, điều chỉnh, gia hạn:

2. Kết quả tổ chức thi cấp chứng chỉ trong kỳ cập nhật (từ 15/.../... đến 15/.../....)
theo biểu đính kèm./.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- Sở GDĐT.....;
-;
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(1) Tên đơn vị báo cáo; (2) Tên đơn vị nhận báo cáo; (3) Tên ngoại ngữ liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ;
(4) Ghi từng loại chứng chỉ cụ thể theo loại hoặc theo trình độ; (5) Ghi số địa điểm thi theo quyết định phê duyệt.

.....(1)

Kết quả tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ ... (3) ... trong kỳ cấp nhật từ ngày 15/.../... đến ngày 15/.../....

(Kèm theo Công văn số ngày ... tháng năm của)

STT	Tên ngoại ngữ/ chứng chỉ	Địa điểm thi	Số đợt thi	Số lượng theo cấp độ, bậc hoặc tương đương												Ghi chú
				A1 (bậc 1)		A2 (bậc 2)		B1 (bậc 3)		B2 (bậc 4)		C1 (bậc 5)		C2 (bậc 6)		
1	Chứng chỉ Tiếng...	Số xxx, đường ..., Hà Nội (5)	5		120		115			95	65				05 đợt thi chung các trình độ	
2	Chứng chỉ Tiếng ...	...	6			100	85	90	61						04 đợt thi bậc 3, 02 đợt thi bậc 4	
		Cộng:	11		120	115	100	85	185	126						

Lưu ý:

- (1) Tên đơn vị báo cáo; (2) Tên đơn vị nhận báo cáo; (3) Tên chứng chỉ ngoại ngữ liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ; (4) Thống kê số lượng theo từng loại chứng chỉ cụ thể và theo trình độ; (5) Ghi địa điểm thi theo quyết định phê duyệt, thống kê chi tiết số lượng theo từng địa điểm.
- Các số liệu ghi sẵn ở 3 dòng cuối bảng trên chỉ là dữ liệu giả định.
- File mềm lập trên EXCEL gửi về địa chỉ: phongqlvbcc@moet.gov.vn.